

1 SỐ DÀN Ý BÀI VĂN NGHỊ LUẬN HAY 2011 – PHẦN 1

A – gợi ý chung

- Tư tưởng “Đất nước của Nhân dân” không chỉ là kết quả nhận thức của riêng một người mà là của cả một thế hệ nhà thơ trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.
- Phải đánh giá chất lượng mới có sự nhận thức nghệ thuật về đất nước trong mối quan hệ với toàn bộ lịch sử văn học dân tộc.

B – gợi ý cụ thể

a) mở bài

- Đất nước là chương V của trường ca Mặt đường khát vọng , được sáng tác vào năm 1971
- Nó đã thể hiện được những nhận thức sâu sắc của tác giả về đất nước.

b) thân bài

- Đất nước trong chương thơ đã được nhìn ở tầm gần. Nó hiện lên với vẻ dung dị, gần gũi.
- Khi nói về lịch sử và địa lý của đất nước, tác giả chú ý đến đóng góp của những con người vô danh.
- Hạt nhân của nhận thức nghệ thuật về đất nước là tư tưởng

“Đất nước của Nhân dân”. Tư tưởng này vừa là kết quả của cái nhìn ở tầm gần nói trên lại vừa chi phối chính cái nhìn đó.

- Tác giả đã nhìn đất nước bằng tinh thần trách nhiệm của một nhà thơ công dân

- Đoạn thơ có hình thức biểu đạt rất phù hợp : giọng điệu tâm tình, lắng đọng, chi tiết đời thường rất giàu có, các “thi liệu” lấy từ văn học dân gian được vận dụng sáng tạo và sát hợp.

c) Kết bài

- Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm đã góp thêm một cái nhìn độc đáo về đề tài đất nước.

- Là tiếng nói đại diện cho thanh niên thời chống Mỹ nhận thức về đất nước.

C– Bài làm 1

Cảm hứng về đất nước là nguồn cảm hứng lớn, xuyên suốt trong thơ ca Việt Nam. Có rất nhiều trường hợp cảm hứng đất nước quyện chặt với cảm hứng của nhân dân. Nhưng có điều cách nhìn và cảm xúc đất nước và nhân dân ở mỗi tác phẩm đặc sắc đều không lặp lại, nó mang đậm dấu ấn của thời đại và cảm xúc của nhà thơ. Đoạn thơ Đất nước (trích trường ca Mặt đường khát vọng) của Nguyễn Khoa Điềm là một thành công xuất sắc trên phương

diện cảm hứng về đất nước của thơ ca thời kháng chiến chống Mỹ. Gần cuối đoạn thơ tác giả có viết... “Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân - Đất Nước của Nhân dân, Đất nước của ca dao thần thoại”. Có thể nói hai câu thơ đã thể hiện được tư tưởng và cảm hứng chủ đạo của nhà thơ - Cảm hứng đất nước của nhân dân. Căn cứ vào đâu mà ta nói như thế ? Và tư tưởng, cảm hứng ấy thể hiện cụ thể ở những phương diện nào?

Thơ tự do có khả năng chuyển tải tài cảm nhiều nhất, phóng túng nhất, chân thành, tha thiết nhất. Đoạn thơ Đất nước được tác giả viết theo kiểu ấy nên dễ truyền cảm hứng cho người đọc, dễ lay động những điều thầm kín nhất của lòng người. Đoạn thơ lập luận chặt chẽ, lô gích, thể hiện cảm hứng chủ đạo trên ba bình diện. Đó là cảm hứng về chiều dài thời gian – lịch sử, chiều rộng không gian- địa lý và trong chiều sâu của văn hoá phong tục, của lối sống thể hiện tâm hồn và tính cách dân tộc. Trên mỗi bình diện, tác giả đã thể hiện một cách sâu sắc tư tưởng cốt lõi “Đất Nước Nhân dân”. Để diễn đạt sự hình thành đất nước trong chiều sâu lịch sử, nhà thơ không dùng những sử liệu, mà bằng những gì thân thuộc nhất trong đời sống của nhân dân:

Đất Nước có trong những cái “ngày xưa ngày xưa” mẹ thường hay kể

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc

Nhận thức về đất nước bốn nghìn năm đã trở nên thật cụ thể, sống động, gần gũi.

Cái kèo cái cột thành tên

Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, dần, sàng

Đất Nước có từ ngày đó.

Làm nên đất nước bốn nghìn năm chính là những con người bình dị đso là nhân dân vô tận. Vì vậy khi nhớ đến “thời gian đằng đẵng” của lịch sử đất nước, tác giả không chỉ nhớ đến anh ùng có tên tuổi mà nhân mạn đến những con người bình dị:

Có biết bao người con gái con trai

Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi

Họ đã sống và chết

Giản dị và bình tâm

Không ai nhớ mặt đặt tên

Nhưng họ đã làm ra Đất Nước.

Nhân dân đã tạo dựng nên giá trị vật chất và tinh thần và truyền sang các thế hệ:

Họ giữ và truyền lại cho ta hạt lúa ta trồng

Họ truyền lửa qua mỗi nhà từ hòn than qua con cúi

Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói.

Họ cũng là những người đem xương máu giữ gìn non sông đất nước:

Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên đánh bại

Cùng với thời gian “đằng đẵng” đất nước còn là không gian mênh
mông, đó là non sông gấm vóc, là rừng biển quê hương. Tất cả
được dựng lên từ mồ hôi, máu thịt của bao lớp người. Từ quan
niệm đất nước của nhân dân, tác giả đã có cái nhìn mới mẻ, có
chiều sâu về những phong cảnh thiên nhiên.

Từ những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi
Vọng Phu

Cặp vợ chồng yêu nhau góp cho Đất Nước Hòn Trống Mái

Người học trò nghèo góp cho Đất Nước núi Bút non Nghiên

Điều đáng quý là tác giả đã phát hiện trong những địa danh bình dị
ở mọi miền đất nước để ẩn giấu chứa đựng cuộc đời của người dân
Những người dân nào đã góp tên ông Đốc, ông Trang, bà Đen, bà
Điềm

Với những phát hiện trên, tác giả đã đi đến một cảm nhận thấm
thía:

Ôi đất nước bốn nghìn năm sau đi đâu ta cũng thấy

Những cuộc đời đã hoá núi sông ta.

Đất nước còn là chiều sâu văn hoá, phong tục của tâm hồn tính
cách dân tộc Việt Nam. Thật ra cách nói thế này không phải là
mới, trong Bình Ngô đại cáo Nguyễn Trãi cũng đã đề cao truyền
thống, phong tục tính cách niềm tự hào, tư tưởng lấy nhân dân là
gốc. Nhưng chỗ độc đáo của Nguyễn Khoa Điềm là đã thể hiện sâu

đậm tâm hồn nhân dân không ở đâu khác ngoài văn hoá dân gian. Nên “Đất Nước của Nhân dân” cũng chính là đất nước của ca dao cổ tích. Tác giả đã sử dụng sâu rộng chất liệu của văn hoá dân gian, từ ca dao dân ca tục ngữ, đến truyền thuyết cổ tích, các phong tục tập quán sinh hoạt... Vì lẽ đó đoạn thơ đã đưa người đọc phiêu diêu về thế giới nghệ thuật của nhân dân với những nét tâm hồn và tính cách của dân tộc vốn gắn bó với máu thịt với smọi người. Việc sử dụng chất liệu văn hoá dân gian ở đây không chỉ là một thủ pháp trong nghệ thuật mà đã là sự thấm nhuần quan niệm đất nước của nhân dân trong cảm hứng sáng tạo, trong tâm hồn nhà thơ. Đó chính là thể hiện tư tưởng cốt lõi của bài thơ trong việc lựa chọn chất liệu, thi tứ, xây dựng hình ảnh và ngôn ngữ nghệ thuật, khi nói đến tâm hồn nhân dân trong ca dao, dân ca...nói chung là văn hoá dân gian nhà thơ dâng trào một cảm xúc dạt dào:

Đất Nước của nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại

Dạy anh biết yêu em từ thuở trong nôi

Biết quý công cầm vàng trong những ngày lặn lội

Biết trồng tre mà đợi ngày thành gậy

Đi trả thù mà không sợ dài lâu.

Đoạn thơ Đất nước là một thành công của Nguyễn Khoa Điềm góp thêm vào thành tựu thơ ca chống Mỹ trên hướng khai thác đề tài.

Đó là đất nước của nhân dân. Quan niệm về Đất nước, nhân dân là tư tưởng chủ đạo, quán xuyên, mở ra những khám phá sâu , mới

của nhà thơ, ngay cả những chỗ rất quen thuộc. Quan niệm đó có cội nguồn từ văn chương truyền thống của dân tộc. Nhưng đến thời hiện đại, qua cách nhìn và cách nghĩ của Nguyễn Khoa Điềm tư tưởng ấy ngày càng sâu sắc và phong phú hơn.

Những đứa con trong gia đình của nhà văn Nguyễn Thi gắn liền với không khí của những ngày kháng chiến chống đế quốc Mỹ quyết liệt và hào hùng. Câu chuyện kể về những đứa con trưởng thành trong gia đình lớn cách mạng, hun đúc những vẻ đẹp truyền thống của quê hương. Mỗi một nhân vật trong tác phẩm đã thể hiện một cách đặc sắc phẩm chất, cá tính của con người Nam Bộ trung dũng kiên cường, gắn bó với gia đình, quê hương, trung thành với cách mạng.

Tác phẩm được xây dựng theo kết cấu truyện ngắn hiện đại: là mạch hồi ức của anh tân binh Việt, đan xen giữa quá khứ và hiện tại, nối kết một cách tự nhiên tình cảm gia đình - quê hương - cách mạng. Không gian giàu kịch tính và thời gian nghệ thuật của tác phẩm tạo nên sự đan cài của những câu chuyện kể không theo trình tự tuyến tính mà có sự sắp xếp hợp lý, tạo ra sự liên tưởng nhiều chiều. Xoay quanh nhân vật trung tâm là hai chị em Chiến và Việt còn là hệ thống hình tượng nhân vật gắn bó với nhau trong tình

ruột thịt, có những nét bản chất thống nhất như chảy ra trong cùng huyết thống, nhưng mỗi người một vẻ không ai giống ai. Chính những nét tiêu biểu đó đã góp phần tái hiện thành công phẩm chất đáng quý của những con người quê hương Nam bộ giàu lòng yêu nước, căm thù giặc, giúp người đọc hiểu rõ hơn về một thời đại hào hùng và giá trị nhân bản của cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Những nhân vật trong gia đình được giới thiệu gắn với hình ảnh thân thương của quê hương và những kỷ niệm cụ thể thời thơ ấu dữ dội của anh tân binh Việt. Chiến đấu giữa bầy giặc Mỹ, bị thương, lạc đồng đội, người chiến sĩ ấy giữa cơn mê tỉnh chập chờn đã nhớ về những hình ảnh thân thương nhất từ thời ấu thơ. Dường như đó chính là nguồn sức mạnh giúp anh vượt qua cái chết tìm về sự sống, tìm về đồng đội. Những con người trong gia đình Việt gắn với hồi ức thiêng liêng và cảm động làm sống dậy cả một quá khứ yêu thương và căm thù: chị Chiến, má, chú Năm. Hiểu theo một nghĩa rộng, đó cũng là những đứa con trong gia đình lớn: cách mạng.

Tất cả những con người ấy cùng giống nhau ở lòng căm thù giặc sâu sắc, vì những tội ác mà chúng đã gây ra với người thân trong gia đình. Gắn bó với mảnh đất quê

hương, những con người ấy còn giàu tình nghĩa, trung thành với cách mạng bởi cách mạng đã đem lại cho họ sự đổi đời thật sự. Dường như anh chiến sĩ Việt đã thừa hưởng được từ thế hệ đi trước, chú Năm và má, hành động dũng cảm gan góc và lòng say mê khao khát được đánh giặc. Trong các nhân vật được tái hiện, chú Năm và má được khắc hoạ với những nét riêng độc đáo.

Chú Năm thể hiện đầy đủ bản tính tự nhiên của người nông dân Nam bộ hiền lành chất phác, giàu cảm xúc mơ mộng nội tâm. Một người từng trải qua đắng cay của cuộc đời làm mướn trước cách mạng, để thành bản tính ít nói. Đau thương hằn sâu từ cuộc đời gian khổ và với tư cách chứng nhân của tội ác của thằng Tây, thằng Mỹ và bọn tay sai phải chăng đã làm nên nét đa cảm trong gương mặt với đôi mắt lúc nào cũng *mở to, mọng nước*. Chất Nam bộ rất trong con người ông thể hiện qua việc *hay kể sự tích* cho con cháu, và kết thúc câu chuyện thể nào cũng *hò lên mấy câu*. Nét đặc biệt độc đáo ở người đàn ông này là có *sổ ghi chép chuyện gia đình*. Cuốn sổ ghi đầy đủ những chuyện *thỏn mỏn* của nhiều thế hệ, như minh chứng cho tấm lòng thuần hậu của ông. Đó còn là những trang ghi chép tội ác của kẻ thù gây ra, những chiến công của từng thành viên,

như một biên niên sử. Bản thân ông cũng chính là một trang sử sống, khi gửi gắm, nhắn nhủ cho hai chị em Chiến và Việt: "*chuyện gia đình ta nó cũng dài như sông, để rồi chú sẽ chia cho mỗi người một khúc mà ghi vào đó...*". Nhân vật đã thể hiện vẻ đẹp của tấm lòng sắt son, ý thức trách nhiệm của thế hệ đi trước.

Má của Chiến và Việt là hội tụ phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Nam bộ anh hùng trong kháng chiến. Những ấn tượng tác giả để lại đậm nét trong người đọc về nhân vật này là về tính *gan góc từ khi còn là con gái*. Người đàn bà hết lòng thương yêu chồng con ấy đã phải trải qua thời khắc dữ dội khi kẻ thù chặt đầu chồng, nhưng má đã vượt lên đau thương để nuôi dạy đàn con khôn lớn trưởng thành. Hình ảnh người mẹ ấy đối mặt với họng súng quân thù như gà mẹ xoè cánh che chở đàn con, khiến kẻ thù phải run sợ trước *đôi mắt của người vượt sông vượt biển*. Nuôi con và cả con của đồng chí, má là hiện thân của vẻ đẹp gan góc được tôi luyện trong đấu tranh, với đức hy sinh vô bờ bến lặng thầm, táo tợn lam lũ, đau thương chôn kín trong giọt nước mắt lặng lẽ kín đáo. Trong tâm hồn người phụ nữ ấy là tình yêu lớn lao, ý chí bất khuất kiên cường và cả tinh thần dám hy sinh, đổi mạng sống vì cách mạng.

Hai chị em Chiến và Việt đã được thừa hưởng tất cả những vẻ đẹp của thế hệ đi trước, tính cách được tạo nên từ truyền thống gia đình, từ hoàn cảnh đặc trưng: thương cha má, cùng chung lo toan công việc cách mạng, giàu tình nghĩa với quê hương. Không phải ngẫu nhiên hai chị em đã cùng xung phong tòng quân một ngày, để trả mối thù cha bị chặt đầu, má bị trái cà nông quân thù sát hại. Trong hoàn cảnh khốc liệt của cuộc chiến đấu, biết căm thù cũng là một phẩm chất cần thiết, bởi căm thù giặc tàn phá quê hương, sát hại người thân cũng là một biểu hiện sâu sắc của tình yêu với quê hương, gia đình! Bởi vậy đêm tòng quân không chỉ có hai chị em tranh nhau ghi tên mà thanh niên trong xã ghi tên tòng quân cũng rất đông. Hành động của hai chị em có sự đồng tình của chú Năm, như một điểm nhấn hành động này hoàn toàn không phải là tự phát mà gắn với ý thức giác ngộ của tuổi trẻ trên quê hương đau thương và anh dũng.